

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 10/2021/TLST – KDTM ngày 19 tháng 4 năm 2021, về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Toàn – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thảo – Chuyên viên xử lý nợ 3.

Giấy ủy quyền số 824/UQ-QLN.20 ngày 12/8/2020

Người được ủy quyền: Ông Trần Đăng Hưng – Chuyên viên xử lý nợ 3.

Giấy ủy quyền số 41/UQ – ACBHN.20 ngày 18/11/2020.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1968

Đều có địa chỉ: thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị L trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 09/6/2021 số tiền 262.556.239 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu, năm trăm năm mươi sáu nghìn, hai trăm ba mươi chín đồng); trong đó nợ số tiền gốc là: 163.707.946 đồng (Một trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm linh bảy nghìn, chín trăm bốn mươi sáu đồng); lãi trong hạn 36.220.314 đồng (Ba mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi nghìn, ba trăm mười bốn đồng); phạt chậm trả lãi, phạt trễ kỳ 7.080.103 đồng (Bảy triệu, không trăm linh tám nghìn, một trăm linh ba đồng); lãi quá hạn là 55.547.876 đồng (Năm mươi năm triệu, năm trăm bốn mươi bảy nghìn, tám trăm bảy mươi sáu đồng) và tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 10/6/2021 theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng hai bên đã ký kết cho đến khi ông H, bà L trả hết nợ gốc.

2.Kế hoạch trả nợ:

Từ tháng 6/2021 đến tháng 11/2022 mỗi tháng thanh toán số tiền gốc tối thiểu là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tháng 12/2022 tất toán toàn bộ khoản vay gốc còn lại và số tiền lãi phát sinh.

Ghi nhận đề nghị của ông H, bà L sau khi thanh toán hết số nợ gốc Ngân hàng sẽ trình cấp có thẩm quyền miễn giảm lãi cho ông H, bà L. Nếu ông H, bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kỳ tháng trả nợ nào thì Ngân hàng được quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay còn thiếu. tài sản thế chấp gồm có:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của tại thửa đất số 425, tờ bản đồ số 30, diện tích 331m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI086998, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số H00557/QĐ267 do UBND huyện Văn Lâm cấp ngày 21/3/2008 cho ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị L tại thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ thì ông H, bà L vẫn phải tiếp tục thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

3.Về án phí: Ông H, bà L tự nguyện chịu cả 6.563.900 đồng (Sáu triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn, chín trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) số tiền 7.035.000đ (Bảy triệu, không trăm ba mươi năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Trần Đăng Hưng đã nộp theo biên lai số 691 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN HOÀNG LÂM